TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/2018/QĐST- HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 21 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: xóm 13b, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: xóm 13b, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C, Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, bán đảo B, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Lê Xuân H, sinh năm 1959, nơi cư trú tại: khối 3, phường H, thành phố T, tỉnh Nghệ An là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày số 4716/QĐ -NHCS, ngày 25 tháng 11 năm 2016).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Đình L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đình Tr, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2009 và cháu Nguyễn Anh Th, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2016 cho anh Nguyễn Đình L trực

tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đối với chị Th.

Chị Phạm Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu chị Th lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Lê có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Th.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Th rút yêu cầu chia tài sản chung, anh Nguyễn Đình L đồng ý và không yêu cầu toà án giải quyết. Vì vậy, đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung của chị Th.

- Về nợ chung:

Chị Phạm Thị Th, anh Nguyễn Đình L và Ngân hàng C Việt Nam thỏa thuận anh L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C Việt Nam tổng số tiền là là 8.108.000 đồng. (trong đó số tiền gốc là 8.000.000 đồng và tiễn lãi tạm tính đến ngày 13/6/2018 là 108.000 đồng).

Chị Phạm Thị Th rút yêu cầu đối với số tiền mà chị và anh L cho bà Nguyễn Thị L vay là 30.000.000đồng, anh Lê đồng ý. Vì vậy đình chỉ đối với yêu cầu của chị Th về yêu cầu bà L trả số nợ 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Th thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Trả lại cho chị Th số tiền 1.350.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006154 ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Lu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Dương